

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VŨ THU'  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2020/HSST

Ngày: 25/9/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THU' - TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thoan

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Đức Hiền
2. Ông Trần Quang Quân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa:** Ông Đoàn Viết Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2020/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Đào Ngọc T**, sinh ngày 26/11/1981 tại huyện V, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn T, xã A, huyện V, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Đào Trọng T, sinh năm 1947 và bà Bùi Thị Đ, sinh năm 1952. Có vợ: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1987, trú tại thôn B, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình, đã ly hôn; có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tháng 3/1999 tham gia nghĩa vụ quân sự, đến ngày 15/02/2002 xuất ngũ về địa phương. Năm 2017, bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo Quyết định số 02 ngày 30/11/2017, đã thi hành xong nghĩa vụ nộp phạt. Bị bắt, tạm giữ từ ngày 27/3/2020, đến ngày 02/4/2020 chuyển tạm giam, tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Thái Bình. Có mặt.

*\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Bùi Đình B, sinh năm 1974  
Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Anh Bùi Đình Ch, sinh năm 1971  
Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện V, tỉnh Thái Bình.
- Anh Bùi Văn Th, sinh năm 1973  
Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện V, tỉnh Thái Bình.
- Anh Đào Xuân V, sinh năm 1964  
Nơi cư trú: Thôn x, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

*\* Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Tiến V1, sinh năm 1973;  
Nơi cư trú: SN xyz, tổ G, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình
- Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1956  
Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện V, tỉnh Thái Bình.
- Ông Bùi Đức H, sinh năm 1963  
Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện V, tỉnh Thái Bình.
- Anh Lưu Thái S, sinh năm 1982  
Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện V, tỉnh Thái Bình.

*(Anh Bùi Đình B, anh Bùi Đình Ch, anh Bùi Văn Th, anh Đào Xuân V, anh Nguyễn Tiến V1, ông Nguyễn Văn L, ông Bùi Đức H, anh Lưu Thái S đều vắng mặt).*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 ngày 25/3/2020, Đào Ngọc T, sinh ngày 26/11/1981, nơi cư trú: thôn T, xã A, huyện V, tỉnh Thái Bình điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 17B1 - 295.47 đi từ nhà đến khu vực gần chợ Giao Tiến, thuộc xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định, mục đích tìm mua Hêrôin về để bán kiếm lời. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ 01 gói Hêrôin được gói bằng giấy báo với giá 300.000 đồng rồi mang về nhà cất giấu.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi T đang ở nhà thì anh Bùi Đình Biên, sinh năm 1974, cùng ở thôn với T đến gọi T ra cửa và nói: “*Chú để cho anh một gói giá một trăm*”, ý hỏi mua một gói Hêrôin với giá 100.000 đồng. T đồng ý, nhận của anh Biên 100.000 đồng và bảo anh Biên cứ đi về nhà, T sẽ mang sang nhà đưa cho anh Biên. Sau đó T vào nhà, ngồi ở bàn uống nước tại gian phòng khách, dùng dao lam

chia một lượng nhỏ Hêrôin từ gói Hêrôin vừa mua cho vào mảnh giấy báo gói lại rồi mang đến đầu ngõ nhà anh Biên thì gặp anh Biên ở đó và đưa gói Hêrôin cho anh Biên.

Đến khoảng 20 giờ 30 cùng ngày, khi T đang ở nhà thì anh Bùi Văn Th, sinh năm 1973 ở cùng thôn với T đến gọi T ra cửa và nói: *“Có đi lấy hàng không, lấy hộ một trăm”*, ý hỏi mua một gói Hêrôin giá 100.000 đồng. T trả lời: *“Có”* và nhận của anh Th 100.000 đồng. T bảo anh Th cứ về nhà đợi, T sẽ mang sang nhà đưa cho anh Th. Sau đó T vào nhà, ngồi ở bàn uống nước tại gian phòng khách, dùng dao lam chia một lượng nhỏ Hêrôin từ gói Hêrôin vừa mua cho vào 01 đoạn ống nhựa dài khoảng 03 cm (loại ống dùng để uống nước giải khát), dùng bật lửa ga gắn kín hai đầu rồi mang đến nhà anh Th, gọi anh Th ra cổng đưa ống Hêrôin cho anh Th.

Đến khoảng 09 giờ ngày 27/3/2020, anh Đào Xuân V, sinh năm 1964, trú tại thôn 5, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình đang xây nhà cho ông Đào Trọng T, sinh năm 1947 ở cùng thôn với T (là bố đẻ của T) gọi điện thoại cho T để mua Hêrôin nhưng T không nghe máy. Anh V đi xe mô tô đến nhà T và gọi T ra cửa nói: *“Còn ít nào không để cho anh ít”*, ý hỏi mua Hêrôin của T. T trả lời: *“Còn một trăm có lấy không”*. Anh V đồng ý và đưa cho T 100.000 đồng. T đi vào trong nhà, dùng dao lam chia một lượng nhỏ Hêrôin từ gói Hêrôin đã mua ngày 25/3/2020 cho vào mảnh giấy báo gói lại rồi mang ra đưa cho anh V.

Đến khoảng hơn 11 giờ ngày 27/3/2020, anh Bùi Đình Ch, sinh năm 1971, cùng ở thôn T, xã A, huyện V, tỉnh Thái Bình gọi điện thoại cho T để hỏi mua Hêrôin. T bảo anh Ch đến nhà. Khi đến nhà T, anh Ch gọi điện thoại cho T ra ngoài cửa gặp và nói: *“Anh đau bụng quá để cho anh một trăm”*, ý hỏi mua lượng Hêrôin giá 100.000 đồng. Anh Ch đưa cho T 100.000 đồng. T đi vào trong nhà, dùng dao lam chia một lượng nhỏ Hêrôin từ gói Hêrôin đã mua ngày 25/3/2020 cho vào mảnh giấy báo gói lại rồi mang ra đưa cho anh Ch.

Đến khoảng 12 giờ ngày 27/3/2020, T tiếp tục dùng dao lam chia một lượng nhỏ Hêrôin từ gói Hêrôin đã mua ngày 25/3/2020 cho vào 01 đoạn ống nhựa dài khoảng 03 cm (loại ống dùng để uống nước giải khát), dùng bật lửa ga gắn kín hai đầu rồi cho vào túi áo bên trái phía trước đang mặc; phần Hêrôin còn lại T để trên mặt bàn. Sau đó, T đi xe mô tô biển số đăng ký 17B1 - 295.47 đi ra đường với mục đích ai hỏi mua thì sẽ bán ống nhựa chứa Hêrôin đang để trong túi áo. Vào lúc 12 giờ 40 phút cùng ngày 27/3/2020, khi T đang đi trên đường, thuộc địa phận thôn T, xã A, huyện V, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác Công an huyện V phát hiện bắt quả tang. Trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và người làm chứng, tổ công tác kiểm tra, thu giữ trong túi áo bên trái phía trước T đang mặc 01 đoạn ống nhựa dài khoảng 03 cm được gắn kín hai đầu, mở kiểm tra bên trong chứa Hêrôin (được niêm phong ký hiệu M1); thu trong túi quần soóc bên phải phía trước T đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu xanh đã cũ; thu trong túi áo bên phải

phía trước T đang mặc 01 bộ quần áo đã cũ và số tiền 1.125.000 đồng (*Một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng*), T khai trong đó có 200.000 đồng là tiền đã bán ma túy cho anh Đào Xuân V và anh Bùi Đình Ch vào sáng ngày 27/3/2020. Tổ công tác đã dẫn giải T đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã A lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và quản lý xe mô tô của T.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đào Ngọc T ở thôn T, xã A, huyện V, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện V phát hiện, thu giữ trên mặt bàn uống nước ở gian phòng khách chất bột dạng cục màu trắng (được cho vào một mảnh giấy trắng gói lại, niêm phong trong phong bì ký hiệu M2); 13 đoạn ống nhựa (dạng ống uống nước giải khát), mỗi đoạn dài 15 cm; 02 đoạn ống nhựa (dạng ống uống nước giải khát), mỗi đoạn dài 02 cm, đều đã được gắn kín một đầu; 01 dao lam đã cũ, 01 bộ quần áo đã cũ, 04 mảnh nilon màu xám (kích thước khoảng 2 x 2 cm), 04 mảnh giấy có chữ viết (loại giấy báo, kích thước 2 x 2 cm). Thu giữ bên trong tủ lạnh đặt ở gian bếp 01 hộp nhựa hình trụ, có nắp đậy, bên trong hộp có 01 gói nhỏ, bên ngoài được gói bằng nilon màu xanh, lớp tiếp theo được gói bằng nilon màu đen, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu M3 - T khai đây là chất xyanua dùng trong làm vàng bạc, T xin của bạn bè về dùng để bày mào).

Kết luận giám định số 110/KLGD-PC09 ngày 28/3/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Mẫu vật gửi giám định (M1) là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,0942 gam (Không phải không nghìn chín trăm bốn mươi hai gam). Mẫu vật gửi giám định (M2) là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,1138 gam (Không phải một nghìn một trăm ba mươi tám). Mẫu vật gửi giám định (M3) có khối lượng 3,6103 gam. PC09 Công an tỉnh Thái Bình không đủ điều kiện kết luận. Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Kết luận giám định số 2576/C09-TT2 ngày 18/5/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu ký hiệu M3 gửi giám định”.

Cáo trạng số 54/CT-VKSVT ngày 30/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình truy tố đối với bị cáo Đào Ngọc T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày: Ống nhựa chứa Hêrôin thu giữ trong túi áo bên trái phía trước bị cáo đang mặc khi bắt quả tang không phải của bị cáo; gói Hêrôin thu giữ trên mặt bàn uống nước ở gian phòng khách khi khám xét khẩn cấp là của bị cáo cất giấu để sử dụng cho bản thân (nhưng cũng lại khai mâu thuẫn về việc từ đầu năm 2020 bị cáo đã chuyển hẳn sang dùng ma túy đá mà không dùng

Hêrôin nữa vì bị cáo biết sử dụng ma túy đá sẽ ít bị phụ thuộc hơn Hêrôin, sau đó bị cáo sẽ bỏ không sử dụng nữa); tối ngày 25/3/2020 bị cáo mua hộ Hêrôin cho anh Biên và anh Th mà không phải là bán; sáng ngày 27/3/2020, bị cáo mới chỉ nhận tiền của anh Vinh và anh Ch gửi để mua hộ Hêrôin, chưa đưa Hêrôin cho anh Vinh và anh Ch nên bị cáo chỉ bị truy tố và xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề xuất quan điểm giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/3/2020. Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 07 triệu đến 10 triệu đồng.

Vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận việc Cơ quan Công an đã trả lại cho bị cáo Đào Ngọc T 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, biển số đăng ký 17B1 - 295.47, đã qua sử dụng (do ông Đào Trọng Tùy, là bố đẻ của bị cáo nhận thay).

Tịch thu tiêu hủy: Số Heroin còn lại trong 02 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật gửi giám định số 110/KLGD của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 01 phong bì niêm phong số 2576/C09(TT02) của Viện khoa học hình sự Bộ công an; 13 đoạn ống nhựa (dạng ống uống nước giải khát), mỗi đoạn dài 15 cm; 02 đoạn ống nhựa (dạng ống uống nước giải khát), mỗi đoạn dài 02 cm, đều đã được gắn kín một đầu; 01 dao lam đã cũ, 02 bật lửa ga đã cũ, 04 mảnh nilon màu xám (kích thước khoảng 2 x 2 cm), 04 mảnh giấy có chữ viết (loại giấy báo, kích thước 2 x 2 cm).

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu xanh đã cũ. Và đề xuất những vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

Số tiền 1.125.000đồng thu giữ của bị cáo khi phạm pháp quả tang, có 400.000đồng là tiền bị cáo đã thu lợi bất chính do bán ma túy mà có. Do đó đề nghị tịch thu 400.000đồng, số tiền còn lại sau khi nộp án phí hình sự sơ thẩm thì trả cho bị cáo.

*Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội:* Quá trình điều tra vụ án bị cáo T thay đổi lời khai, khi truy tố cũng như quá trình xét xử tại phiên tòa bị cáo đều không thừa nhận hành vi mua ma túy về bán lại kiếm lời của mình. Tuy nhiên, quá trình lập biên bản phạm pháp quả tang đối với Đào Ngọc T có người làm chứng, những người này không có mâu thuẫn với bị cáo và là những người cùng thôn,

xã với bị cáo và đều xác nhận khi bắt phạm pháp quả tang bị cáo T đã khai nhận ngay bị cáo đang cất giấu ma túy trong người, lực lượng Công an kiểm tra người bị cáo thì ngoài những đồ vật có liên quan khác còn thu giữ trong túi áo bên trái phía trước T đang mặc 01 đoạn ống nhựa dài khoảng 03cm gắn kín hai đầu, mở ra bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng, bị cáo T khai nhận ngay đó là Hêrôin của T mang đi để tìm người mua nhằm bán lại kiếm lời nhưng chưa có ai mua thì bị phát hiện, thu giữ. Quá trình lập biên bản phạm pháp quả tang đối với bị cáo có sự chứng kiến và chữ ký xác nhận của những người tham gia chứng kiến; Biên bản đối chất giữa bị cáo với anh Bùi Đình Biên, anh Bùi Đình Ch và anh Đào Xuân V đều một lần nữa khẳng định bị cáo đã bán ma túy cho họ; Đặc biệt là lời khai của bị cáo ngày 27/3/2020 và ngày 01/4/2020, ngày 30/7/2020 và các Bản tự khai của bị cáo ngày 27/3/2020, bị cáo đã tự thú khai báo về hành vi phạm tội của bị cáo một cách chi tiết về việc cất nhỏ, bán ma túy cho những người này làm cơ sở cho Cơ quan điều tra triệu tập những người như anh Bùi Đình B, Bùi Văn Th, Bùi Đình Ch, Đào Xuân V để lấy lời khai. Đây là những chứng cứ quan trọng khẳng định bị cáo có hành vi mua Hêrôin mang về chia nhỏ để bán kiếm lời. Bị cáo đã khai trong ngày 25/3/2020 bị cáo đã bán ma túy cho anh Bùi Đình B và anh Bùi Văn Th, trong ngày 27/3/2020 bị cáo đã bán ma túy cho anh Bùi Đình Ch và anh Đào Xuân V. Bị cáo thay đổi lời khai chỉ nhằm mục đích quanh co, chối tội. Bị cáo khai tối ngày 25/3/2020 bị cáo mua hộ Hêrôin cho anh Biên và anh Th mà không phải là bán; sáng ngày 27/3/2020, bị cáo mới chỉ nhận tiền của anh Vinh và anh Ch gửi để mua hộ Hêrôin là không có cơ sở và mâu thuẫn với lời khai của bị cáo vào các ngày 27/3/2020 và ngày 01/4/2020. Thực tế bị cáo đã mua 300.000đồng ma túy ở tỉnh Nam Định và thực tế bị cáo đã bán ma túy cho 04 người là 400.000đồng, như vậy là đã có lời, và khi thu giữ cơ quan điều tra đã thu giữ ma túy trên người bị cáo đang cất giấu và số ma túy thu giữ trên bàn nước trong nhà của bị cáo khi khám xét nơi ở của bị cáo, bị cáo khai là của bị cáo, tổng lượng ma túy là 0,2080 gam. Do đó có đủ cơ sở truy tố bị cáo T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Đào Ngọc T trình bày lời bào chữa vẫn giữ nguyên quan điểm bị cáo chỉ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với những lập luận như phần xét hỏi bị cáo đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến đối đáp, tranh luận với bị cáo, nêu rõ căn cứ buộc tội đối với bị cáo T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thì bị cáo T không có ý kiến gì đối đáp lại.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng : Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo:

Xét thấy tại phiên tòa, mặc dù bị cáo Đào Ngọc T không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhưng bằng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định việc bị can Đào Ngọc T mua Hêrôin mang về chia nhỏ để bán kiếm lời. Trong các ngày 25 và 27/3/2020, bị cáo đã chia nhỏ Hêrôin bán cho các anh Bùi Đình B, Bùi Văn Th, Đào Xuân V, Bùi Đình Ch. Bởi: Trong quá trình kiểm tra, bắt giữ, lập biên bản tại Ủy ban nhân dân xã A ngày 27/3/2020, biên bản ghi lời khai ngày 27/3/2020 và biên bản hỏi cung bị can ngày 01/4/2020 (có ghi âm), bị cáo Đào Ngọc T đều khai nhận về việc chiều ngày 25/3/2020 bị cáo đến tỉnh Nam Định mua Hêrôin mang về chia nhỏ để bán kiếm lời. Ông nhựa chứa Hêrôin thu giữ trong túi áo bên trái phía trước bị cáo đang mặc khi bắt quả tang và gói Hêrôin thu giữ trên mặt bàn uống nước ở gian phòng khách khi khám xét khẩn cấp là của bị cáo, mục đích để bán. Các đồ vật thu giữ khác gồm: ống nhựa (dạng ống uống nước giải khát), dao lam, các mảnh nilon, giấy báo thu ở nhà bị cáo là dụng cụ dùng để chia nhỏ Hêrôin. Bị cáo còn tự thú, khai nhận việc bán Hêrôin cho anh Bùi Đình B, anh Bùi Văn Th vào tối ngày 25/3/2020; bán Hêrôin cho anh Đào Xuân V, anh Bùi Đình Ch vào sáng ngày 27/3/2020, khi hành vi này chưa bị phát hiện. Ngoài ra, hành vi phạm tội của bị cáo T còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét chỗ ở của Đào Ngọc T; các Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình lập ngày 27/3/2020 (*Bút lục số 06 đến 08; số 11, 12*);

- Bản Kết luận giám định số 110/KLGD-PC09 ngày 28/3/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (*Bút lục số 17*);

- Bản Kết luận giám định số 2576/C09-TT2 ngày 18/5/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an (*Bút lục số 221*);

- Biên bản kiểm tra nhật ký cuộc gọi, tin nhắn và danh sách cuộc gọi, nhật ký cuộc gọi sao chụp từ điện thoại của Đào Ngọc T (*Bút lục số 69 đến 85*);

- Biên bản ghi lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến, là anh Nguyễn Tiến Vinh, sinh năm 1973, trú tại số nhà 516, tổ 6, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; ông Nguyễn Văn Lân, sinh năm 1956; ông Bùi Đức Hoài, sinh năm 1963 và ông Đào Trọng Tùy, sinh năm 1947, cùng trú tại thôn T, xã A, huyện V, tỉnh Thái Bình (*Bút lục số 150 đến 173*); anh Lưu Thái Sơn, sinh năm 1982, trú tại thôn T, xã A, huyện V, tỉnh Thái Bình (*Bút lục số 190 đến 192*); chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1987, trú tại thôn A, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (*Bút lục số 208 đến 211*);

- Biên bản ghi lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, là anh Bùi Đình B, sinh năm 1974; anh Bùi Đình Ch, sinh năm 1971; anh Bùi Văn Th, sinh năm 1973, cùng trú tại thôn T, xã A, huyện V, tỉnh Thái Bình; anh Đào Xuân V, sinh năm 1964, trú tại thôn 5, xã Vũ Hòa, huyện K, tỉnh Thái Bình (*Bút lục số 116 đến 149; số 250, 251*);

- Các biên bản đối chất giữa bị can Đào Ngọc T với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, là anh Bùi Đình B, anh Bùi Đình Ch, anh Bùi Văn Th, anh Đào Xuân V (*Bút lục số 183 đến 188; số 246 đến 249*);

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Chiều ngày 25/3/2020, Đào Ngọc T mua Hêrôin từ huyện G, tỉnh Nam Định mang về nhà với mục đích chia nhỏ để bán kiếm lời. Tối ngày 25/3/2020 và sáng ngày 27/3/2020, bị cáo đã chia nhỏ Hêrôin bán cho các anh Bùi Đình B, Bùi Văn Th, Đào Xuân V, Bùi Đình Ch mỗi người 01 gói nhỏ với giá 100.000 đồng. Đến 12 giờ 40 phút ngày 27/3/2020, tại trục đường thôn T, xã A, huyện V, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện V phát hiện, bắt quả tang T cất giấu trong túi áo bên trái phía trước 01 đoạn ống nhựa gắn kín hai đầu, bên trong chứa 0,0942 gam Hêrôin; khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị can tại thôn T, xã A, huyện V, tỉnh Thái Bình thu giữ 0,1138 gam Hêrôin. Toàn bộ số Hêrôin thu giữ của bị can là 0,2080 gam (cất giấu trong túi áo bên trái phía trước đang mặc và để trên mặt bàn uống nước ở gian phòng khách) ngày 27/3/2020, với mục đích để bán kiếm lời.

Bản thân bị cáo là người trưởng thành, đã từng bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhận thức rõ được tác hại của ma túy và việc mua bán, sử dụng ma túy trái phép bị pháp luật nghiêm cấm nhưng lại sống buông thả, không chịu rèn luyện tu dưỡng, làm chủ được bản thân nên đã mắc nghiện ma túy. Để thu lợi bất chính nên bị cáo đã mua Hêrôin về chia nhỏ và nhiều lần bán trái phép Hêrôin, từ đó đã tiếp tay cho người khác vi phạm pháp luật, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã thể hiện lỗi cố ý với mục đích vụ lợi. Qua các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, qua tranh tụng công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ các



chứng cứ buộc tội và gỡ tội đối với bị cáo và sự thừa nhận về hành vi phạm tội của bị cáo tại lời nói sau cùng đã đủ căn cứ xác định trong các ngày 25 và 27/3/2020, bị cáo đã mua Hêrôin về chia nhỏ bán trái phép cho các anh Bùi Đình B, Bùi Văn Th, Đào Xuân V, Bùi Đình Ch để kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, phản ánh đúng bản chất của hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội và là nguy cơ tiềm ẩn làm phát sinh các loại tội phạm khác, là nguyên nhân làm suy thoái giống nòi và các căn bệnh thế kỷ như HIV, AIDS..., đi ngược lại cuộc đấu tranh quyết liệt loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội của Đảng và Nhà nước ta.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị can Đào Ngọc T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, lúc đầu bị cáo Đào Ngọc T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và tự thú, khai nhận về hành vi phạm tội chưa bị phát hiện. Sau đó, bị cáo thay đổi lời khai, khai báo không thành khẩn, khai báo quanh co, gian dối với mục đích để được xử lý về tội nhẹ hơn đã gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc đấu tranh với tội phạm. Do đó, bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo” và “ăn năn hối cải” theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và có bố đẻ là người có công với cách mạng nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần xét xử bị cáo bằng pháp luật hình sự và áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục và cải tạo bị cáo, đồng thời có tác dụng trong việc đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói Ch.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo mua ma túy để bán là có mục đích kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền với mức mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6]Về vật chứng: Áp dụng các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b,c khoản 2 và điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Chấp nhận việc Cơ quan Công an đã trả lại cho bị cáo Đào Ngọc T 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, biển số đăng ký 17B1 - 295.47, đã qua sử dụng (do ông Đào Trọng Tùy, là bố đẻ của bị cáo nhận thay) do chiếc xe này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận không đặt ra giải quyết.

Tịch thu tiêu hủy: 0,0605 gam Hêrôin hoàn trả mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì ký hiệu M1 và 0,0822 gam Hêrôin hoàn trả mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì ký hiệu M2, số 110/KLGD của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 01 phong bì niêm phong số 2576/C09(TT2) của Viện khoa học Hình sự Bộ Công an hoàn trả mẫu vật gửi giám định; 13 đoạn ống nhựa (dạng ống uống nước giải khát), mỗi đoạn dài 15 cm; 02 đoạn ống nhựa (dạng ống uống nước giải khát), mỗi đoạn dài 02 cm, đều đã được gắn kín một đầu; 01 dao lam đã cũ; 02 bật lửa ga đã cũ; 04 mảnh nilon màu xám (kích thước khoảng 2 x 2 cm) và 04 mảnh giấy có chữ viết (loại giấy báo, kích thước 2 x 2 cm).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu xanh đã cũ. Vì đây là công cụ để bị cáo liên lạc bán ma túy cho người mua.

Số tiền 1.125.000 đồng thu giữ của bị cáo Đào Ngọc T khi phạm pháp quả tang xác định được 400.000 đồng là tiền bị cáo T do đã bán Hêrôin cho Bùi Đình Biên, Bùi Văn Th, Đào Xuân Vinh, Bùi Đình Ch vào các ngày 25/3/2020, ngày 27/3/2020 mà có, nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước 400.000 đồng tiền thu lời bất chính . Số tiền còn lại cần trả lại cho bị cáo sau khi đã trừ đi 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm mà bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật. Bị cáo T được trả lại 525.000đồng.

[7] Các vấn đề khác: Đối với anh Bùi Đình B, sinh năm 1974; anh Bùi Văn Th, sinh năm 1973; anh Bùi Đình Ch, sinh năm 1971, đều trú tại thôn T, xã A, huyện V, tỉnh Thái Bình và anh Đào Xuân V, sinh năm 1964, trú tại thôn 5, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình đã mua Hêrôin của Đào Ngọc T và sử dụng hết nên không thu giữ được vật chứng. Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

Anh Đào Xuân V, sinh năm 1964, trú tại thôn 5, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình còn khai: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/3/2020, anh Vinh gặp T tại quán ăn Hiền S ở xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình và mua của T 01 gói Hêrôin với giá 100.000 đồng. Anh Vinh đã sử dụng hết gói Hêrôin này. Bị can Đào Ngọc T không khai nhận hành vi này. Ngoài lời khai của anh V không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý.

Về nguồn gốc số Hêrôin thu giữ của Đào Ngọc T: Bị can khai mua tại khu vực chợ Giao Tiên, thuộc địa phận xã T, huyện G, tỉnh Nam Định của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

Số tiền 300.000 đồng bị cáo mua ma túy ngày 25/3/2020 ở tỉnh Nam Định được xác định là tiền của bị cáo T do lao động mà có.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo có 15 ngày kháng cáo theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50; các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a, b khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Đào Ngọc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 27/3/2020.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo 7.000.000 (*bảy triệu đồng*) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

**3. Xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy: 0,0605 gam Hêrôin hoàn trả mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì ký hiệu M1 và 0,0822 gam Hêrôin hoàn trả mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì ký hiệu M2, số 110/KLGD của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình; 01 phong bì niêm phong số 2576/C09(TT2) của Viện khoa học Hình sự Bộ Công an hoàn trả mẫu vật gửi giám định; 13 đoạn ống nhựa (dạng ống uống nước giải khát), mỗi đoạn dài 15 cm; 02 đoạn ống nhựa (dạng ống uống nước giải khát), mỗi đoạn dài 02 cm, đều đã được gắn kín một đầu; 01 dao lam đã cũ; 02 bật lửa ga đã cũ; 04 mảnh nilon màu xám (kích thước khoảng 2 x 2 cm) và 04 mảnh giấy có chữ viết (loại giấy báo, kích thước 2 x 2 cm).

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu xanh đã cũ.

Tịch thu để sung công quỹ nhà nước 400.000đồng là số tiền bị cáo đã bán ma túy trái phép mà có. Trả lại cho bị cáo 525.000đồng( sau khi trừ đi 200.000đồng là tiền án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật).

*(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V ngày 05/8/2020).*

**4. Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án:** Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 25/9/2020. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt là anh Bùi Đình B, anh Bùi Văn Th, anh Bùi Đình Ch, anh Đào Xuân V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện V;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện V;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan THA án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện V;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**





***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện V;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện V;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan THA án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện V;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Bùi Thị Thoan**

